TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 66/2023/QĐST - HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 17 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 108/2023/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Anh **Lò Văn S**, sinh năm 1993.
Địa chỉ: Bản N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- Chị **Lò Thị X**, sinh năm 1996.
Địa chỉ: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, 4, 5 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1, khoản 3 Điều 12; khoản 4 Điều 15; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7, 9 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lò Văn S và chị Lò Thị X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lò Văn S và chị Lò Thị X.

2.2. Về con chung: Giao cháu Lò Phương N, sinh ngày 28/6/2022 cho chị Lò Thị X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh Lò Văn S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mức 1.000.000đồng (một triệu đồng)/01 tháng cho chị Lò Thị X; phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng bằng hình thức chuyển khoản vào số tài khoản 36010000562230 tại Ngân hàng BIDV cho chị Lò Thị X, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 10 năm 2023 đến khi con thành niên và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn chị Lò Thị X có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Anh Lò Văn S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh S thực hiện quyền này.

Anh Lò Văn S và chị Lò Thị X có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

***2.3. Về tài sản chung*:** Không có.

***2.4. Về nợ chung*:** Không có.

***2.5. Về án phí*:** Chị Lò Thị X là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn án phí Tòa án nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lò Văn S phải chịu 75.000đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đồng án phí nghĩa vụ cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Lò Văn S đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0007626 ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Trả lại cho anh Lò Văn S 75.000đ *(bảy mươi lăm nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND thị trấn Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo (nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Giàng A Tằng